

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 117/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 28/9/2017
Về việc “*Ly hôn, tranh chấp
nuôi con chung*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Hùng.

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vương Hoàng Phúc;

2. Ông Cao Xuân Lâm.

- *Thư ký phiên toà:* Ông Nguyễn Phước Thành, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

Ngày 28 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tiến hành đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số: 217/2017/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2017 về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2017/QĐXXST - HNGĐ ngày 01 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị Thanh H, sinh năm 1982 (có mặt);

Địa chỉ: Khóm 2, phường 5, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn:* Anh Trần Ngọc T, sinh năm 1982 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp Đại Thôn B, xã Hòa Minh, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Theo nguyên đơn chị Trần Thị Thanh H trình bày:* Vào năm 2009, chị với anh Trần Ngọc T có xác lập quan hệ hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Minh, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc và cùng ở trọ tại thành phố Trà Vinh. Đến năm 2015 thì quan hệ hôn nhân giữa chị với anh Trần Ngọc T phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống và anh Nguyễn Ngọc T thiếu trách nhiệm không lo cho cuộc sống vợ, con nên vợ chồng chị thường xuyên cãi nhau. Do mâu thuẫn kéo dài và nghiêm trọng nên cuối năm 2016 anh

Trần Ngọc T đã về nhà mẹ ruột của anh T và ở tại ấp Đại Thôn B, xã Hòa Minh, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh cho đến nay nên hiện nay chị và anh Trần Ngọc T không còn sống chung với nhau nữa. Nay chị xét thấy mục đích hôn nhân giữa chị với anh Trần Ngọc T không đạt được, vợ chồng chị không còn yêu thương nhau nữa và không thể hàn gắn được nữa nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Trần Ngọc T.

Về con chung: trong quá trình sống chung chị và anh Trần Ngọc T có một người con chung tên Trần Tống V, sinh ngày 01/8/2012, hiện chị nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn, chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc con chung và chị yêu cầu anh Trần Ngọc T phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con bằng 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Về tài sản chung: chị và anh T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không có.

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Thanh H giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu được ly hôn với anh T, yêu cầu được nuôi con chung và cầu anh T phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con bằng 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

- *Bị đơn*: anh Trần Ngọc T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp về việc kiểm tra giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như dự phiên tòa để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho mình nhưng anh Trần Ngọc T vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh Trần Ngọc T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định;

Về quan hệ pháp luật của vụ án “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung*” và bị đơn có địa chỉ nơi cư trú là ấp Đại Thôn B, xã Hòa Minh, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh. Căn cứ vào khoản 1, Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Về quan hệ hôn:

Chị Trần Thị Thanh H và anh Trần Ngọc T xác lập quan hệ hôn nhân với nhau vào năm 2009 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Minh, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh là hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình chung sống chị Trần Thị Thanh H và anh Trần Ngọc T hạnh phúc được một thời gian, hai người có với nhau một con chung là Trần Tống V, sinh ngày 01/8/2012, hiện chị Trần Thị Thanh H đang nuôi dưỡng. Đến

năm 2015 thì vợ chồng chị Trần Thị Thanh H và anh Trần Ngọc T phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Đến cuối năm 2016 thì anh Trần Ngọc T trở về nhà mẹ ruột tại ấp Đại Thôn B, xã Hòa Minh, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh sống cho đến nay. Hiện nay chị Trần Thị Thanh H và anh Trần Ngọc T đã không còn sống chung với nhau.

Đối với anh Trần Ngọc T đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, cũng như triệu tập tham dự phiên tòa xét xử nhưng anh Trần Ngọc T đều vắng mặt không lý do. Tại bản tự khai ngày 01/9/2017 của anh Trần Ngọc T có thể hiện ý kiến rằng anh không đồng ý ly hôn với chị Trần Thị Thanh H do vợ chồng anh không xảy ra mâu thuẫn gì lớn cả. Chỉ do vợ anh là chị Trần Thị Thanh H có tính ghen tuông, không tin tưởng anh nên mới xin ly hôn với anh, anh yêu cầu Tòa án cho vợ chồng anh được đoàn tụ. Trường hợp Tòa án xử cho vợ chồng anh ly hôn thì về con chung tên Trần Tổng V, sinh ngày 01/8/2012 anh đồng ý để chị Trần Thị Thanh H được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con chung và anh đồng ý với mức cấp dưỡng nuôi con là 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi. Về phần tài sản chung: tự thỏa thuận anh không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: anh khai không có.

Xét thấy yêu cầu ly hôn của của chị H là có căn cứ. Mặc dù mâu thuẫn giữa chị H với anh T là chưa trầm trọng, nhưng từ sau khi ly thân cho đến nay theo chị H trình bày là anh T có thường xuyên về gia đình, nhưng anh T không có thành ý thể hiện mong muốn hàn gắn lại với chị, sau khi chị gửi đơn đến Tòa án anh T cũng không quan tâm, không đề nghị chị rút đơn để vợ chồng hàn gắn lại. Tòa án triệu tập họp lệ để tham gia phiên hòa giải cũng như dự phiên tòa để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho mình nhưng anh Trần Ngọc T vẫn vắng mặt không lý do. Từ những căn cứ nêu trên xét thấy anh T không quan tâm đến chị H, không có ý muốn hàn gắn đoàn tụ hạnh phúc với chị H. Tại phiên tòa chị Trần Thị Thanh H đã xác định không còn tình cảm đối với anh Trần Ngọc T, vợ chồng đã không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau nên mục đích hôn nhân không đạt được, nghĩ nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H đối với anh T.

Về con chung: Cháu Trần Tổng V, sinh ngày 01/8/2012 hiện do chị Trần Thị Thanh H đang nuôi dưỡng. Tại phiên tòa hôm nay chị Trần Thị Thanh H vẫn giữ nguyên yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung và yêu cầu anh Trần Ngọc T cấp dưỡng nuôi con bằng 1.000.000 đồng/tháng. Xét thấy, cháu Trần Tổng V do chị Trần Thị Thanh H nuôi dưỡng từ khi mới sinh ra cho đến nay, cháu vẫn khỏe mạnh, phát triển bình thường, sống với chị Trần Thị Thanh H ổn định; chị Trần Thị Thanh H cũng có đủ điều kiện để nuôi dạy con và anh Trần Ngọc T cũng đồng ý để chị Trần Thị Thanh H tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Trần Thị Thanh H giao cháu Trần Tổng V, sinh ngày 01/8/2012 cho chị Trần Thị Thanh H tiếp tục nuôi dưỡng; Anh Trần Ngọc T có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản.

Về phần cấp dưỡng nuôi con: Anh Trần Ngọc T đồng ý với cấp dưỡng nuôi con chung là 1.000.000 đồng/tháng theo như yêu cầu của chị Trần Thị Thanh H nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về nợ chung: không có.

Về án phí sơ thẩm: Chị Trần Thị Thanh H phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm, anh Trần Ngọc T phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 5; Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; áp dụng các Điều 51, 53, 54, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 107 và Điều 110 Luật Hôn nhân và Gia đình; áp dụng Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Thanh H.

1. Về hôn nhân: Chị Trần Thị Thanh H được ly hôn với anh Trần Ngọc T.

2. Về con chung: Giao cháu Trần Tổng V, sinh ngày 01/8/2012 cho chị Trần Thị Thanh H được quyền tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Trần Ngọc T có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Buộc anh Trần Ngọc T phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung với mức cấp dưỡng là 1.000.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng được tính từ ngày án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

4. Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

5. Về nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

6. Về án phí: Chị Trần Thị Thanh H phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 00012170, ngày 14/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh. Buộc anh Trần Ngọc T phải nộp 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt nguyên đơn, báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày

kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được nê^u yết nơi đương sự cư trú để xin Toà án cấp trên xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Hùng